

Bản án số: 137/2019/HS-ST

Ngày: 26-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1987 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Số nhà 29/32 (số cũ 11/11) đường A, phường B, thành phố C, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D và bà Trần Thị Thanh V; Có vợ là Nguyễn Thị Diệu H và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt

- Bị hại: Ông Trương Công Kh, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 43 phường D, quận E, thành phố Đà Nẵng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trương Công Th, sinh năm 1947 và bà Lê Thị S, sinh năm 1950; Địa chỉ: Tổ 43 phường D, quận E, thành phố Đà Nẵng.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Trương Công Th và bà Lê Thị S: Ông Trương Công M, sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: Tổ 43 phường D, quận E, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Phòng 304 Chung cư G, phường M, quận E, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Lê Thanh T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số nhà 10/112 đường N, phường B, thành phố C, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt

2/ Bà Phan Thị T, sinh năm 1944; Địa chỉ: Khối 4, thị trấn O, huyện P, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2018 Phạm Văn D điều khiển xe ô tô khách 45 chỗ, biển kiểm soát 75B-012.13 chạy thuận chiều trên đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Đà Nẵng theo hướng từ quận Hải Châu về quận Liên Chiểu. Khi xe của D cách đoạn đường giao nhau giữa hai đầu dải phân cách của đường Nguyễn Tất Thành (ngang số nhà 475 đường Nguyễn Tất Thành, thuộc phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) khoảng 20m thì phát hiện ông Trương Công Kh đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 băng chéo (từ phía đường Đinh Bộ Lĩnh) qua đường chạy phía trước cùng chiều đang chuyển hướng sang phần đường thuận chiều. Khi phát hiện xe ông Kh phía trước, do xe của D điều khiển không giảm tốc độ để đảm bảo có thể dừng xe một cách an toàn mà bóp còi hơi và tiếp tục cho xe chạy với tốc độ 51 Km/h dẫn đến xe của D va chạm với xe của ông Kh, làm cả xe và ông Kh ngã xuống đường; sau khi va chạm với xe ông Kh, xe của D chạy thêm khoảng 15m nữa mới dừng lại.

Hậu quả: Ông Trương Công Kh bị thương, được đưa đi cấp cứu và đến sáng ngày 06 tháng 12 năm 2018 thì tử vong. Xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 và xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13 hư hỏng nhẹ.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát 37V1-9787;
- 01 xe ô tô khách loại 45 chỗ, biển kiểm soát 75B-012.13;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 460083000276 mang tên Phạm Văn D;
- 01 biên nhận thế chấp số 03/2018/BNTC-SHB-120600 (bản sao);
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0151350/18.

Sau tai nạn, hiện trường để lại như sau:

Hiện trường còn nguyên vẹn, riêng nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu;

Đường Nguyễn Tất Thành ở chiều đường xe chạy thuận chiều hướng từ phía quận Hải Châu về phía quận Liên Chiểu, tại đoạn giao nhau giữa hai dải phân cách đối diện nhà số 475 đường Nguyễn Tất Thành, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Đường Nguyễn Tất Thành là loại đường đôi, thẳng, được trải nhựa bằng phẳng. Chính giữa đường có dải phân cách cố định rộng 2m, cao 0,3m chia đường làm hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 10,5m, có vạch kẻ đứt quãng chia làm 03 làn xe chạy. Đoạn giao nhau giữa hai dải phân cách nơi xảy ra tai nạn giao thông rộng 15,5m.

Điểm mốc: Trụ điện chiếu sáng công cộng số CS68T4NTT. Từ trụ điện chiếu sáng công cộng số CS68T4NTT đo vuông góc về phía quận Liên Chiểu 1,8m là ngang với tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô khách biển kiểm soát 75B-012.13.

Mép đường chuẩn: Lấy mép đường bên trái đường Nguyễn Tất Thành ở chiều đường xe chạy thuận chiều hướng từ phía quận Hải Châu về phía quận Liên Chiểu làm mép đường chuẩn để đo vẽ hiện trường.

Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 ngã về phải ở sát mép đường chuẩn, nửa đầu xe nằm trên dải phân cách giữa đường. Đầu xe hướng về phía quận Liên Chiểu và chéch về trái. Xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 là loại xe tay ga, nhãn hiệu Classico Mio màu sơn đỏ. Tâm trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn 0,5m, tâm trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 0,5m. Từ ngang dưới giữa vị trí xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 ngã về phía quận Hải Châu là vết trầy xước để lại trên mặt đường. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 đo vuông góc về phía quận Hải Châu 6,4m là ngang với đầu dải phân cách ở phía quận Liên Chiểu; đo vuông góc về phía quận Liên Chiểu 14,6m là ngang với tâm trục bánh sau bên trái của xe ô tô khách biển kiểm soát 75B-012.13 liên quan đến tai nạn giao thông. Từ tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 đo vuông góc về phía quận Liên Chiểu 0,4m là ngang với vị trí đầu nạn nhân được đánh dấu tại hiện trường.

Vết trầy xước để lại trên mặt đường dài 3m, không liên tục và có chiều hướng từ phía quận Hải Châu về phía quận Liên Chiểu. Điểm bắt đầu của vết cách mép đường chuẩn 0,5m, điểm kết thúc của vết nằm dưới, giữa vị trí xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 ngã tại hiện trường.

Vị trí nạn nhân nằm ở làn đường sát với dải phân cách, đầu nạn nhân hướng về phía quận Hải Châu, chân nạn nhân hướng về phía quận Liên Chiểu. Đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 0,5m, chân nạn nhân cách mép đường chuẩn 0,4m. Tại vị trí đầu nạn nhân có vết máu đỏ tươi, kích thước 0,3 x 0,5m.

Xe ô tô khách biển kiểm soát 75B-012.13 là loại xe khách 45 chỗ ngồi, nhãn hiệu Thaco, màu sơn trắng đỏ, dừng lại ở làn đường sát dải phân cách. Đầu xe hướng về phía quận Liên Chiểu. Tâm trục bánh trước bên trái của xe cách mép đường chuẩn 01m, tâm trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 1,2m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 174/GĐ-PY ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân chết của Trương Công Kh là đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định số 05/GĐ-CH ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“ Vết 1 trên xe ô tô biển số 75B-012.13 hình thành do viền chắn bùn bánh trước bên trái và vùng thành bên trái xe ô tô va quệt với đầu tay cầm lái bên phải xe mô tô biển số 37V1-9787, tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô này.

Vết 2 và vết 3 trên xe ô tô biển số 75B-012.13 hình thành do mặt ngoài bu-lông, la răng và viền chắn bùn sau của bánh trước bên trái xe ô tô va quệt với chắn bùn trước và mặt ngoài thành yếm chắn gió bên phải của xe mô tô biển số 37V1-9787.

Vết 4 và vết 5 trên xe ô tô biển số 75B-012.13 hình thành do sau khi va chạm tạo ra các vết 1, 2 và 3, xe ô tô tiếp tục di chuyển về phía trước và va quệt với thanh cản bảo vệ yên sau bên phải và ốp nhựa bảo vệ ống xả khói của xe mô tô biển số 37V1-9787, đồng thời tạo nên vết 2 và 3 trên xe mô tô này.

Vết 4 trên xe mô tô biển số 37V1-9787 hình thành do sau va chạm với xe ô tô, xe mô tô bị đẩy lệch sang trái, về trước và ngã sang phải xuống đường, các bộ phận của xe va đập, chà sát với mặt đường”.

* Về dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, chủ xe ô tô biển số 75B-012.13 là ông Lê Thanh T và Phạm Văn D đã tự nguyện thỏa thuận với gia đình bị hại, ông T và Phạm Văn D đã bồi thường 68.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

* Về xử lý vật chứng, tài sản:

Qua điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Thanh T. Đến ngày 31 tháng 7 năm 2018, ông T ký hợp đồng chờ khách cho Hợp tác xã vận tải ô tô Trường An, địa chỉ: 44 đường Võ Liêm Sơn, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngày 01 tháng 9 năm 2018, Hợp tác xã vận tải ô tô Trường An ký hợp đồng lái xe với Phạm Văn D điều khiển xe ô tô biển số 75B-012.13. Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho ông T xe ô tô biển số 75B-012.13; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe ô tô biển kiểm soát 75B-012.13; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện.

Qua điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 đứng tên chủ sở hữu là bà Phan Thị T. Ngày 27 tháng 8 năm 2018, bà T bán xe trên cho ông Trương Công Kh với giá 3.200.000 đồng, có viết giấy bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 37V1-9787 cho ông Trương Công M.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Phạm Văn D lại cho D.

Cáo trạng số 149/CT-VKSTK ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Bị cáo Phạm Văn D thừa nhận hành vi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04 tháng 12 năm 2018, Phạm Văn D điều khiển xe ô tô khách 45 chỗ biển kiểm soát 75B-012.13 chạy thuận chiều trên đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Đà Nẵng theo hướng từ quận Hải Châu về quận Liên Chiểu. Khi xe của D đến đoạn đường giao nhau giữa hai đầu dải phân cách của đường Nguyễn Tất Thành (ngang trước số nhà 475, thuộc phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) do D không giảm tốc độ để đảm bảo có thể dừng xe một cách an toàn mà bóp còi hơi và tiếp tục cho xe chạy với tốc độ 51 km/h dẫn đến xe của D tông vào xe của ông Kh, làm cả xe mô tô và ông Kh ngã xuống đường;

sau khi va chạm với xe mô tô của ông Kh, xe của D chạy thêm khoảng 15m nữa mới dừng lại.

Hành vi của Phạm Văn D điều khiển xe ô tô đến đoạn giao nhau có vạch kẻ dành cho người đi bộ nhưng thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ, khi phát hiện phía trước có chướng ngại vật (xe ông Kh đang chạy ngang qua đường phía trước) không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép có thể dừng lại một cách an toàn, dẫn đến tông vào xe máy do ông Trương Công Kh điều khiển, hậu quả làm ông Kh tử vong, nên đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 4 Điều 11; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Trương Công Kh tử vong.

Hành vi trên của bị cáo Phạm Văn D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số 149/CT-VKSTK ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Mặc dù bị cáo nhận thức được khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ thì phải tuân thủ quy định của Luật Giao thông đường bộ. Xe ô tô khách 45 chỗ mà bị cáo điều khiển khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, tuy nhiên khi đến đoạn giao nhau có vạch kẻ dành cho người đi bộ nhưng thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã dẫn đến hậu quả làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; gia đình bị hại có giấy bãi nại và đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị hại có một phần lỗi khi không nhường đường cho xe đi ngược chiều đến, không chú ý quan sát. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên đối với bị cáo không nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn D và ông Lê Thanh T - Chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát 75B-012.13 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với gia đình bị hại số tiền 68.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Trương Công M là đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho ông Lê Thanh T gồm: 01 xe ô tô khách màu trắng, nhãn hiệu Thaco, biển kiểm soát 75B-012.13, số khung: 7SMCHC009215, số máy: 03617C001739; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 6834720; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0151350/18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0151350/18.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Mio Classico màu đỏ; số khung: 5WPA07Y012398S; số máy: 5WPA012398; biển kiểm soát 37V1-9787 (không kiểm tra chất lượng) và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 041569 do Công an tỉnh Nghệ An cấp cho ông Trương Công M.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại giấy phép lái xe số 460083000276 mang tên Phạm Văn D do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp cho bị cáo.

Xét thấy, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trả lại các tài sản trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Đối với ông Trương Công Kh điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ chuyển hướng qua đường không nhường đường cho xe đi ngược chiều đến, không chú ý quan sát và không có giấy phép lái xe theo quy định là vi phạm Điều 8 và Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Ông Kh đã chết nên không đề cập xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Giao bị cáo Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; ông Trương Công M, ông Lê Thanh T biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế độ án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo Phạm Văn D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đình Thắng